

Bản án số: 95/2019/HS-ST.

Ngày: 21-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH - TP. HCM.**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lê Thị Hoàng Liễu.

2/ Ông Phan Hoàng Nam.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký
Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Dũng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2019/TLST - HS ngày 29/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2019/QĐXXST – HS ngày 02/5/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Quốc S**; giới tính: Nam; sinh năm 1991; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ĐKKHKT: 14/26 Bình Tiên, Phường N, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Như trên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Làm thuê; họ tên cha: Lý Tô H, sinh năm 1953; họ tên mẹ: Lương Tám M, sinh năm 1953; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo có vợ tên Dương Thị M, sinh năm 1988 (đã ly hôn), có 01 người con chung sinh năm 2001.

Tiền án:

Ngày 25/9/2014, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, án số 125/2014/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2016, theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 157/GCN của Giám thị trại giam Thủ Đức.

Ngày 09/3/2017, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, án số 38/2017/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/5/2018, theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt số 360/GCN của Giám thị trại giam Mỹ Phước.

Tiền sự:

Ngày 30/6/2016, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng trong thời hạn 06 tháng. Theo Quyết định số 120/QĐ-UBND.

Ngày 16/11/2018, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng trong thời hạn 06 tháng. Theo Quyết định số 112/QĐ-UBND.

Nhân thân: Ngày 03/01/2014, bị Công an Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Theo Quyết định số 0007509/QĐ-XPHC, đóng phạt ngày 03/01/2014.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2018; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1989; nơi ĐKKHKT: Ấp Nước Xoáy, xã Tân A, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở: D37/4 Khu phố 4, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người làm chứng: Ông Lý Hồng P, sinh năm 1984; nơi ĐKKHKT: C13/16 ấp A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 21/12/2018, Lý Quốc S và Q (chưa rõ lai lịch) cùng ngồi chơi game tại tiệm game bắn cá trên đường Bà Hom, thuộc Phường 13, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, Q rủ S đi trộm cắp tài sản thì S đồng ý và đưa xe mô tô (chưa rõ biển số) cho Q điều khiển chở S đi lòng vòng qua các xã An Phú Tây, Bình Chánh thuộc huyện Bình Chánh để tìm tài sản trộm cắp. Khi cả hai đi ngang qua phòng số 1, nhà trọ ở địa chỉ 206B/7C ấp 2, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh thì cả hai phát hiện xe mô tô biển số 64D1 – 059.98 của anh Nguyễn Minh C, đang dựng trước phòng trọ, không người trông coi. Lúc này, S đứng ngoài cảnh giới, Q đi vào trong dùng đoản bẻ khóa xe mô tô biển số 64D1 – 059.98 rồi quay ra đưa đoản lại cho S và kêu S vào lấy trộm xe điều khiển đi; đồng thời Q điều khiển xe của S chạy theo trước. S lén lút vào trong dẫn xe mô tô 64D1 – 059.98 ra nổ máy tẩu thoát thì bị anh Nguyễn Minh C phát hiện tri hô cùng anh Lý Hồng P đuổi theo đến trước nhà số 344A/14 ấp 1, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh thì đập vào xe S làm cho S té ngã xuống đường. S tiếp tục chạy bộ đến trước nhà số 242A/10 ấp 1, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh thì bị anh P bắt giữ giao Công an xã An Phú Tây. Công an xã tiếp nhận đối tượng cùng vật chứng, lập hồ sơ ban đầu chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Riêng, Q đã chạy thoát.

Căn cứ vào Kết quả định giá tài sản số 2587/HĐĐG - TTHS - TCKH ngày 28/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: 01 xe mô tô 64D1 – 059.98 có trị giá 6.090.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thì Lý Quốc S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên.

Vật chứng vụ án gồm gồm:

01 xe mô tô 64D1 – 059.98, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Nguyễn Minh C.

01 (ống điều) đoản; 01 tuavit và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 206. Hiện vật chứng này đã chuyển đến Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số 84/CT - VKS ngày 28 tháng 3 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lý Quốc S về tội "Trộm

cấp tài sản” theo Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lý Quốc S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Xử phạt bị cáo Lý Quốc S từ 03 năm đến 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị hại ông Nguyễn Minh C vắng mặt, lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện ông đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lý Quốc S tại tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 61 – 73); phù hợp với lời khai của bị hại Nguyễn Minh C (BL: 41 – 48); phù hợp với lời khai của người làm chứng Lý Hồng P (BL: 55 -57). Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, thu giữ vật chứng, kết quả định giá tài sản, khám nghiệm hiện trường...cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 55 phút ngày 21/12/2018, bị cáo Lý Quốc S (cùng với đồng phạm tên Q chưa xác định được lai lịch) đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô 64D1 – 059.98 có trị giá 6.090.000 đồng của ông Nguyễn Minh C (Theo Kết quả định giá tài sản số 2587/HĐĐG - TTTHS - TCKH ngày 28/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bình Chánh) tại trước phòng số 1, nhà trọ ở địa chỉ 206B/7C ấp 2, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh thì bị truy đuổi bắt giữ.

[3] Với những tình tiết được chứng minh trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lý Quốc S đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích phạm tội là muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng bản tính tham lam, biếng lười lao động nên bị cáo cố ý

phạm tội. Tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hại cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, tạo tâm lý hoang mang cho nhân dân. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân: Tính đến ngày phạm tội bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, cụ thể: Ngày 25/9/2014, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, án số 125/2014/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2016, theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 157/GCN của Giám thị trại giam Thủ Đức. Ngày 09/3/2017, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, án số 38/2017/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/5/2018, theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt số 360/GCN của Giám thị trại giam Mỹ Phước. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa tích mà lại phạm tội do cố ý. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là thuộc trường hợp định khung hình phạt cần áp Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo là phù hợp.

Ngoài ra, bị cáo có 02 tiền sự chưa được xóa như sau: Ngày 30/6/2016, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng trong thời hạn 06 tháng. Theo Quyết định số 120/QĐ-UBND. Ngày 16/11/2018, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng trong thời hạn 06 tháng. Theo Quyết định số 112/QĐ-UBND. Do đó, khi lượng hình cần lưu ý đến nhân thân của bị cáo mà có mức án nghiêm, phù hợp với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì mới đủ sức răn đe.

[6] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến các tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo và đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản kịp thời thu hồi giao trả cho bị hại. Xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt được quy định tại các Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[7] Vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe mô tô 64D1 – 059.98, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã làm thủ tục giao trả lại cho bị hại Nguyễn Minh C theo Biên bản về việc trả lại tài liệu, đồ vật được lập vào hồi 09 giờ 10 phút ngày 27/12/2018 (BL: 43), Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với 01 (ống điều) đoản; 01 tuavit, đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, xét không có giá trị sẽ tịch thu tiêu hủy theo Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 206, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án, nghĩ trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[8] Về dân sự: Bị hại Nguyễn Minh C đã nhận lại xe mô tô và không yêu cầu gì về dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lý Quốc S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Điểm g Khoản 2 Điều 173; các Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lý Quốc S 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2018.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điểm a Khoản 2, Điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) điều; 01 tuavit.

Trả lại cho bị cáo Lý Quốc S 01 điện thoại di động hiệu Nokia 206.

(các vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh theo Biên bản giao, nhận vật chứng được lập vào hồi 09 giờ ngày 19/4/2019).

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, tính kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Chi cục thi hành án DS H. Bình Chánh;
- Sở Tư pháp, Tp.HCM;
- Công an PC53;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Sơn